# CHẾ ĐỊNH TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ TRONG LUẬT HỒNG ĐỨC

# Nguyễn Thị Kim Tiến

Chế định trách nhiệm dân sự trong Luật Hồng Đức là tổng thể các quy định của Luật Hồng Đức (Hay còn được gọi là Quốc Triều Hình Luật) quy định các vấn đề liên quan đến trách nhiệm dân sự của cá nhân trong thời đại phong kiến nhà Lê.

Luật Hồng Đức là một trong những bộ luật phong kiến tiến bộ nhất và đặc sắc nhất trong lịch sử pháp luật Việt Nam. Bộ luật đánh dấu thời kỳ hoàng kim nhất, rực rỡ nhất của chế độ phong kiến Việt Nam dưới triều đại Lê sơ, đặc biệt là dưới thời vua Lê Thánh Tông. Luật Hồng Đức đuợc các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đánh giá rất cao về tư tưởng và trình độ lập pháp, vượt xa so với khuôn mẫu tư duy của thời đại phong kiến và để lại những dấu ấn sâu đậm cho đến tận ngày nay, và một trong những nội dung đó là trách nhiệm dân sự.

Chế định trách nhiệm dân sự là nét đặc sắc, độc đáo đáng quan tâm trong Luật Hồng Đức. Mặc dù về tính chất, đây là bộ luật hình sự (Quốc triều hình luật), nhưng Luật Hồng Đức chứa đựng trong đó những yếu tố khá tiến bộ trong việc điều chỉnh quan hệ dân sự, quy định, dự liệu phong phú các trường hợp về tổn thất, thiệt hại trong thực tế cả về vật chất lẫn tinh thần từ đó xác định trách nhiệm hình sự và dân sự.

Chế định trách nhiệm dân sự trong Luật Hồng Đức đưa tầm vóc của bộ luật lên tầm cao hơn so với tư duy lập pháp phong kiến. Sự dự liệu sinh động, đầy tính thực tiễn của nó vẫn còn dư âm mạnh mẽ cho đến ngày nay, có ý nghĩa lớn trong công tác xây dựng và áp dụng pháp luật dân sự hiện đại.

Trong Luật Hồng Đức không có quy định riêng hoặc gọi đích danh về chế định này, tuy nhiên qua đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành, qua phân tích dưới góc độ khoa học pháp lý, ta có thể phân chia những nội dung về trách nhiệm dân sự như sau:

**1.1. Tổn thất trên thực tế**

Trong quy định của pháp luật hiện hành cũng như về mặt khoa học pháp lý, tổn thất thực tế (bao gồm tổn thất vật chất và tổn thất về tinh thần) là một trong những điều kiện làm phát sinh trách nhiệm dân sự.[6] Luật Hồng Đức cũng quy định rõ về tổn thất vật chất và tổn thất về tinh thần

**1.1.1. Tổn thất vật chất**

Theo các nhà lập pháp thời Lê, tổn thất vật chất ở đây là sự xâm phạm đến tính mạng con người, tài sản và theo đó vừa phải chịu chế tài hình sự là hình phạt tương ứng đồng thời còn phải bồi thường thiệt hại cho người bị xâm hại các giá trị nói trên về thể chất và quyền sở hữu.

Yếu tố tổn thất này được xem xét trong việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và trong hợp đồng.

Quy định trên đuợc cụ thể hóa tại Điều 435: “Những kẻ thừa cơ lúc có trộm, cướp, cháy, lụt mà lấy trộm của cải của người ta hay giữa ban ngày mà đoạt lấy tiền tài của người, cũng là lấy của đánh rơi, mà lại đánh lại người mất của thì cũng đều phải tội như ăn trộm thường, mà giảm một bậc, lột lấy quần áo và đồ vật của trẻ con, người điên, người say thì phảỉ tội đồ và phải bồi thường gấp đôi” .

Với nội dung nhân lúc có lụt cháy trộm cướp mà trộm cướp tài sản hoặc ngang nhiên chiếm đọat tài sản của người khác gây ra tổn thất cho họ đã khẳng định có sự tổn thất vât chất nhưng đây là quy định xen lẫn tổn thất vật chất với chế tài hình sự và bồi thường dân sự.

Các quy định khác cũng thể hiện rõ như Điều 436 quy định về sự dọa nạt người để lấy của, Điều 438 quy định trường hợp lấy trộm đồ của sứ thần người nước ngoài, Điều 444 là chế tài nghiêm khắc nhất trước hành vi lấy trộm trâu, ngựa, thuyền bè; Điều 445 lại có dự liệu phong phú về việc đánh trộm cá ở ao nhà người khác.

Đây là những tổn thất phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, xuất phát từ các hành vi trái pháp luật.

Những tổn thất phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng (trong hợp đồng) cũng được Luật Hồng Đức quy định rất rõ ràng và cụ thể:

Điều 579 quy định về bồi thường trong trường hợp các bên đã xác lập một khế ước nhận giữ súc vật và của cải của nhau mà bên nhận giữ lại tự tiện mang đi tiêu dùng. “Những người nhận giữ của ai gửi súc vật của cải mà đem dùng hay tiêu đi thì xử phạt 80 trượng và đền tiền theo tổn thất, nói dối là chết hay mất thì phải biếm một tư và đền tiền gấp đôi, nếu mà đánh mất thì bị xử phạt 40 trượng và đền tiền theo giá trị súc vật bị mất”.

Điều 356, Điều 361, Điều 383, Điều 384, Điều 587, Điều 888, Điều 589; Điều 603 quy định về nhiều loại khế uớc rất quan trọng và thông dụng trong dân chúng như khế ước mua bán, cho vay, cho thuê và Điều 383 quy định rằng một người đã cầm ruộng đất cho người khác chưa đem tiền chuộc trả cho chủ cầm mà lại đem bán đứt ruộng đất cho người khác thì phải chịu phạt 50 roi và chịu biếm một tư, truy hồi tiền trả người chủ cầm; người bán ruộng đất mà lấn ruộng đất của người khác cho rộng them ruộng của mình thì cũng phải xử tội như vậy và phải trả gấp đôi chỗ ruộng đất lấn cho người chủ có ruộng bị lấn.

Điều 588 quy định trường hợp một người mắc nợ quá hạn không trả thì tùy theo nặng nhẹ mà phải xử tội trượng, nếu cự tuyệt không chịu trả thì phải xử biếm hai tư, bồi thường gấp đôi; nhưng nếu người chủ nợ quá niên hạn mà không đòi nợ thì mất.

Đối với vấn đề này, pháp luật dân sự hiện đại phân định rất rõ ràng về tổn thất vật chất. Cụ thể Luật dân sự hiện đại quy định rõ về việc gây thiệt hại giữa các củ thể trong quan hệ hợp đồng và quan hệ ngoài hợp đồng[14]. Điều này giúp cho việc áp dụng pháp luật dễ dàng hơn. Có thể thấy Luật Hồng Đức thể hiện khá chung về thiệt hại hại vật chất, không phân biệt rõ mối quan hệ giữa các chủ thể mà chỉ chú trọng đến tổn thất trên thực tế.

**1.1.2. Tổn thất về tinh thần**

Đây là loại thiệt hại vô hình mà trong một số trường hợp gắn liền với quan niệm lập pháp. Vào thời Lê, danh giá, danh dự, nhân phẩm hoặc xứng đáng được bồi thường của cả hai bên hoặc chỉ một trong hai bên. Quy định cụ thể tại Điều 472, Điều 473, và Điều 474.

Điều 472 quy định về trường hợp kẻ dưới đánh quan lại, quan lại đánh lẫn nhau thì khi một người đánh quan chức bị thương, ngoài việc phải chịu hình phạt, đền bù thương tổn còn phải đền tiền tạ. Trái lại, nếu đánh người không phải quan chức, theo quy định tại các điều luật khác thì không phải chịu khoản tiền tạ.

Điều 473 quy định khả năng kẻ dưới mắng nhiếc quan lại, quan lại mắng nhiếc nhau. Quy định này đã không những chỉ đưa ra hình phạt mà còn quy định phạt tiền tạ nếu phạm tội lăng mạ quan chức, các trường hợp khác không phải chịu tiền tạ.

Điều 474 cũng dự liệu trường hợp đánh người thân thuộc trong hoàng tộc cũng quy định trách nhiệm tiền tạ, nếu đánh hoặc lăng mạ người trong hoàng tộc từ hàng cháu năm đời của vua trở lên.

Những quy định này phần nào thể hiện đặc điểm pháp luật phong kiến trong việc bảo vệ quyền lợi cho một bộ phận có địa vị trong xã hội bấy giờ. Nhưng đây cũng là một quy định rõ nét về việc bồi thường thiệt hại gây ra đối với tinh thần (danh dự, nhân phẩm, tình cảm…)

Tổn thất tinh thần cũng được quy định trong Luật dân sự hiện đại cùng với chế tài bồi thường một khoản tiền nhất định tượng trưng đối với hành vi xâm hại. Điều này cho thấy pháp luật hiện hành đã có sự kế thừa nhất định những quy định của Luật Hồng Đức và điều đó còn thể hiện những giá trị của bộ luật này.